

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng, thiết bị công trình		
	Các loại vật liệu, vật tư chính: cát, đá, sắt thép, ống thép và phụ kiện các loại, xi măng, gạch xây các loại, gạch đá ốp lát các loại, bê tông thương phẩm, Sơn hoàn thiện, vật liệu chống thấm, cửa hệ khung nhôm các loại, thiết bị vật tư ngành nước, ống nước kèm phụ kiện các loại và vệ sinh các loại, dây điện và cáp điện các loại, vật tư ngành điện và chiếu sáng các loại, vật tư chống sét các loại, cảm biến áp lực, máy điều hòa 12000 BTU.	Có kê đầy đủ các loại vật tư theo yêu cầu và nêu rõ nguồn gốc, nhãn hiệu vật liệu, thiết bị, catalogue hoặc tài liệu chứng minh chất lượng thông số kỹ thuật. Có văn bản cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc từ đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu. Các cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc phải ghi cụ thể tên công trình thuộc gói thầu này và được đóng dấu giáp lai của đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu	Không đạt
2	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường	Có giải pháp khả thi, phù hợp với hiện trạng công trình đang hoạt động của Chủ đầu tư, bố trí mặt bằng thi công phù hợp với hiện trạng công trình, nêu	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
		rõ biện pháp tổ chức mặt bằng công trường về thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công và PCCC cùng với biển chỉ dẫn kèm nội quy công trường.	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu	Không đạt
2.2	Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu	Không đạt
	Biện pháp thi công chính theo bản vẽ thiết kế các hạng mục/công việc: - Công tác đất - Công tác nền, móng - Công tác kết cấu bê tông, cốt thép - Công tác điện, nước, lắp đặt công nghệ, hoàn thiện - Công tác lắp đặt thiết bị, cấu kiện các loại	Trình bày đầy đủ các nội dung, có thuyết minh kèm theo bản vẽ BPTC, biện pháp khả thi, phù hợp hiện trạng công trình, an toàn đúng yêu cầu kỹ thuật quy định.	Đạt
2.3		Không đáp ứng một trong các yêu cầu	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
	- Công tác thi công hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà.		
2.4	Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công, duy trì thi công khi mất điện, đảm bảo thiết bị trên công trường hoạt động liên tục.	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công, duy trì thi công khi mất điện, đảm bảo thiết bị trên công trường hoạt động liên tục.	Đạt
		Không có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công, duy trì thi công khi mất điện, đảm bảo thiết bị trên công trường hoạt động liên tục.	Không đạt
3	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường xây dựng và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
3.1	Quản lý môi trường: Các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói, kiểm soát nước thải, rác thải trên công trường.	Nhà thầu phải lập và thực hiện các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thi công, bao gồm kiểm soát ô nhiễm không khí, nước, chất thải rắn, tiếng ồn và các yếu tố khác.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.2	Lập và trình bày kế hoạch an toàn lao động tổng thể, bao gồm các biện pháp an toàn cho từng công đoạn thi công cụ thể	Trình bày đầy đủ, rõ ràng các nội dung. Giải pháp trình bày hợp lý, khả thi phù hợp với quy mô công trình. Cụ thể các nội dung sau: - Sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân phù hợp; - Quy trình làm việc an toàn; - Biện pháp bảo vệ cho người lao động và thiết bị, huấn luyện về an toàn lao động.	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
		<p>- Về công tác phòng chống cháy nổ trong và ngoài công trường:</p> <p>+ Biện pháp phòng ngừa cháy nổ: Quản lý và lưu trữ vật liệu dễ cháy nổ đúng quy định; Kiểm soát nguồn lửa, nguồn nhiệt trên công trường; Đảm bảo hệ thống điện an toàn, tránh nguy cơ chập cháy.</p> <p>+ Trang bị phương tiện PCCC: Bố trí đầy đủ bình chữa cháy, hệ thống báo cháy tại các vị trí cần thiết; Đảm bảo các lối thoát hiểm thông thoáng và có biển báo rõ ràng; Lên kế hoạch và thực hiện diễn tập PCCC định kỳ cho công nhân và nhân viên trên công trường.;</p>	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
4.1	Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong các hạng mục thi công chính	<p>Trình bày chi tiết quy trình kiểm soát chất lượng cho từng hạng mục công việc, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp kiểm tra và nghiệm thu vật liệu đầu vào. - Quy trình giám sát thi công để đảm bảo tuân thủ thiết kế và tiêu chuẩn kỹ thuật. - Biện pháp xử lý khi phát hiện sai sót hoặc không phù hợp. 	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
	Quản lý chất lượng vật tư, vật	Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
4.2	liệu: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản.	liệu.	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4.3	Quy trình, biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán	Quy trình, biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán đầy đủ, đúng quy định.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các quy định	Không đạt
5	Tiến độ thi công		
	Đảm bảo không vượt quá 90 ngày	Tiến độ thi công ngắn hơn hoặc bằng tiến độ thực hiện gói thầu là 90 ngày	Đạt
		Tiến độ thi công lớn hơn 90 ngày	Không đạt
6	Biện pháp bảo trì và cam kết bảo hành công trình		
	Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất công tác bảo hành, bảo trì công trình theo đúng quy định hiện hành của nhà nước và có cam kết của nhà thầu trong quá trình bảo hành công trình. Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
			Đạt
7	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
	Kết quả thực hiện hợp đồng (trong vòng 3 năm (2022, 2023, 2024) tính đến thời điểm đóng thầu) của nhà thầu	<p>Không có hợp đồng tương tự không đảm bảo tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.</p> <p>Cam kết không có hợp đồng bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại Điều 19 và 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</p> <p>Nhà thầu phải cung cấp hợp đồng, biên bản nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng có xác nhận của Chủ đầu tư để chứng minh</p>	Đạt
		<p>Có hợp đồng tương tự không đảm bảo yêu cầu tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.</p> <p>Hoặc không có cam kết hoặc chủ đầu tư có tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm nội dung cam kết</p>	Không đạt
8	Các yếu tố cần thiết khác		
8.1	Tuân thủ pháp luật về lựa chọn nhà thầu	Trong vòng 5 năm gần nhất không bị Chủ đầu tư hoặc Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấm tham gia dự thầu hoặc không có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm trên website muasamcong.mpi.gov.vn	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết luận
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu	Không đạt
8.2	Mọi văn bản trong E-HSĐT do nhà thầu ký, đóng dấu tuân thủ quy định về soạn thảo, ký ban hành văn bản theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP	Tài liệu được quét (scan) từ bản gốc (theo đúng quy định tại Khoản 8 Điều 3 của Nghị định 30/2020/NĐ-CP)	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc tài liệu dùng phần mềm để chèn dấu và chữ ký.	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt